TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST
Ngày 18 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TP. ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Văn Diện**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Kim Thành** và bà **Vũ Thị Lệ Thủy**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Võ Ngọc Tín** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2, thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông **Đào Đức Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2025/HSST-QĐ ngày 29.8.2025, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Kim Trường G (Rin) - Sinh ngày 13 tháng 8 năm 1991 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi cư trú: K947/03 N, phường A, thành phố Đà Nẵng (tổ 08, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cũ). Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Dương M (sinh năm 1965) và bà Đinh Thị Ng (sinh năm 1966); có vợ là Nguyễn Thị Ánh Xuân H (sinh năm 1993) hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, sau đó tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành Sơn - Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đà Nẵng từ ngày 17.01.2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoàng N - Sinh ngày 26 tháng 7 năm 1994 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: Số 263 đường L, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (khu phố 1, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cũ); Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân

tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T (sinh năm 1965) và bà Hoàng Thị Ng (sinh năm 1968); có vợ là Nguyễn Thị Kim Anh (sinh năm 1994) và hai con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, sau đó tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành Sơn - Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đà Nẵng từ ngày 17.01.2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. **Trương Anh H -** Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1996 tại tỉnh Quảng Trị. Nơi cư trú: Khu phố 08, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cũ). Chỗ ở trước khi bị bắt: K347/3 N, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Thợ chụp ảnh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, sau đó tạm giam tại Phân trại tạm giam Ngũ Hành Sơn - Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đà Nẵng từ ngày 17.01.2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lê Thị Thủy Tr**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Khu phố 6, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cũ). Nơi ở hiện nay: Lô 10, phường A, thành phố Đà Nẵng (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bà **Lê Thị Thùy Tr**, sinh năm 1999. Địa chỉ: Đường N, khu phố 8, phường Đ, tỉnh Quảng Trị (phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị cũ), có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông **Đinh Văn Ng**, sinh năm 1985. Địa chỉ: 20 H, phường H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông **Hoàng Dương M**, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ 08, phường A, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông **Nguyễn Bá L**, sinh năm 1984. Địa chỉ: 442/21 H, phường H, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

Người chứng kiến:

- Bà **Bùi Thúy L**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 17, phường A, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Ông **Huỳnh Văn T**, sinh năm 1959. Địa chỉ: Tổ 08, phường A, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 17.01.2025, Công an quận Sơn Trà tiến hành kiểm tra Phòng 202 - Căn hộ Everest tại Lô 10, đường An Đồn 5, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng thì thấy trong phòng có bốn người gồm: Nguyễn Hoàng N, Trương Anh H, Lê Thị Thủy Tr và Lê Thị Thùy Tr. Tiếp tục kiểm tra tại đây phát hiện và tạm giữ:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng 03 x 03cm, bên trong có chứa 01 viên nén màu xanh, hình dạng không xác định và 02 gói ni lông kích thước khoảng 03 x 03cm bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong kí hiệu N);

- 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, có bám dính chất màu trắng (được niêm phong ký hiệu N1);

- 01 thẻ nhựa Ngân hàng VIB; 01 loa nhãn hiệu JBL Charger 5 màu trắng xám; 01 tai nghe không dây màu đen có chữ Ulisten; 01 đĩa sứ màu trắng;

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu xám, số seri: 354689822186989, gắn sin số: 0971.135.678 (của Nguyễn Hoàng N);

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu đen, số seri: 354773162375384, gắn sin số: 0777.096.444 (của Trương Anh H).

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 17.01.2025, khi tuần tra tại khu vực ngã ba đường An Đồn 5 - Lê Ninh, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Công an quận Sơn Trà thấy Hoàng Kim Trường G đang ngồi trên xe mô tô hiệu Airblade BKS: 43C1 - 622.47 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện: Trong túi áo khoác bên trái phía trước mà G đang mặc có 01 gói ni lông kích thước 4 x 7,5cm bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh da trời, không rõ hình dạng và 01 gói ni lông kích thước khoảng 03 x 03cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. Hoàng Kim Trường G khai nhận đây là ma túy dạng thuốc lắc và Ketamine mang đi bán cho người khác nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện.

Tang vật tạm giữ của Hoàng Kim Trường G:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng 4 x 7,5cm bên trong có chứa 05 viên nén màu xanh da trời, không rõ hình dạng và 01 gói ni lông kích thước khoảng 03 x 03cm bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu G);

- 01 Điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số Imei: 868174063916088, gắn sim số: 0705.440.705;

- 01 Xe mô tô hiệu Airblade, BKS: 43C1 - 622.47, số khung: RLHJF6302FZ353023, số máy: JF63E1353064.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể xác định Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H dương tính với chất ma túy; Lê Thị Thủy Tr, Lê Thị Thùy Tr và Hoàng Kim Trường G âm tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 99/KL-KTHS ngày 23.01.2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu G được chia thành G1 (05 viên nén màu xanh) và G2 (là chất tinh thể rắn màu trắng). Các viên nén màu xanh ký hiệu G1 là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu G1 là 2,729 gam; Tinh thể rắn màu trắng ký hiệu G2 là ma túy loại Ketamine; khối lượng mẫu G2 là 0,643 gam.

Tại Kết luận giám định số: 100/KL-KTHS ngày 23.01.2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: Mẫu N được chia thành Na (01 viên nén màu xanh) và Nb (là chất tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói ni long). Viên nén màu xanh ký hiệu Na là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu Na là 0,554 gam; Tinh thể rắn màu trắng ký hiệu Nb là ma túy loại Ketamine; khối lượng mẫu Nb là 0,959 gam. Chất bám dính trên tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (ký hiệu N1) là ma túy loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu.

Qua điều tra xác định:

Do muốn có tiền tiêu xài nên Hoàng Kim Trường G nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời từ khoảng đầu tháng 01.2025. Vào khoảng 22 giờ ngày 16.01.2025, Trương Anh H và Lê Thị Thùy Tr đến nơi ở của Lê Thị Thủy Tr (chị gái của Tr) tại Phòng 202 - Căn hộ Everest tại Lô 10, đường An Đồn 5, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng chơi. Tuy nhiên, khi đến nơi thì Tr đi làm chưa về mà gặp Nguyễn Hoàng N (bạn của Tr) đang ở đây. Đến khoảng 23 giờ thì Tr đi làm về và cùng Tr đi ngủ còn H và N ngồi nói chuyện. Lúc này, N nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng thì H đồng ý. Cả hai thống nhất mua 02 viên thuốc lắc và 01 "chấm" Ketamine, H ứng tiền ra mua trước rồi N sẽ góp lại. Do biết chỗ mua ma túy nên H sử dụng điện thoại của mình gọi vào nich Zalo tên "Hong Kong" của Hoàng Kim Trường G hỏi mua số ma túy nói trên, G đồng ý bán với giá 2.500.000 đồng và hẹn giao dịch tại ngã ba đường An Đồn 5 với Lê Ninh. Sau đó, G gọi (Telegram) cho một nam thanh niên tên "Rô" chưa xác định được nhân thân lai lịch hỏi mua 01 "chấm" Ketamine và 02 viên thuốc lắc thì "Rô" đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng và hẹn đến khu vực kiệt 925 đường Ngô Quyền, thành phố Đà Nẵng để nhận ma túy. Khi mua được ma túy, G sử dụng số điện thoại 0585.509.932 gọi cho H đến địa điểm đã hẹn để nhận ma túy. H đi bộ đến, G ném gói ma túy xuống

đường rồi đưa mã chuyển khoản cho H. H chuyển khoản cho G số tiền 2.500.000 đồng rồi mang gói mà túy về Phòng 202 - Căn hộ Everst. Tại đây N lấy 01 đĩa bằng sứ, hình tròn và 01 thẻ Ngân hàng bằng nhựa đưa cho H, H đổ một ít ma túy Ketamine ra đĩa xào, còn N lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuốn thành ống hút rồi cả hai sử dụng. Quá trình sử dụng ma túy, N sử dụng tai nghe còn H sử dụng loa blutooth để nghe nhạc. Tiếp đó, H bẻ 01 viên thuốc lắc làm đôi, H sử dụng nửa viên, nửa viên còn lại để trên bàn thì N lấy sử dụng. N và H vừa sử dụng ma túy vừa nghe nhạc đến khoảng 02 giờ ngày 17.01.2025 thì mệt và ngủ. Đến khoảng 9 giờ ngày 17.01.2025, khi thấy Công an gõ cửa thì N đem số ma túy còn lại cất vào khay nhựa trên bàn cạnh giường ngủ, đĩa sứ cất vào nhà vệ sinh thì bị phát hiện tạm giữ như đã nêu trên.

Đối với Hoàng Kim Trường G, ngoài lần bán ma túy cho Trương Anh H thì khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17.01.2025, G đang ở nhà tại K947/03 N, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng thì có một nam thanh niên tên "Đen" (chưa xác định được nhân thân lai lịch) gọi telegram cho G hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc. Giang đồng ý bán và báo giá 3.500.000 đồng và hẹn đến ngã ba đường An Đồn 5 - Lê Ninh, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng để nhận ma túy. Sau đó, G liên hệ với "Rô" hỏi mua số lượng ma túy trên và "Rô" đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng và hẹn đến kiệt 925 đường Ngô Quyền, thành phố Đà Nẵng để nhận. Sau khi mua được ma túy của "Rô", G mang đến địa điểm hẹn và đang chờ người mua đến nhận thì bị phát hiện như đã nêu trên.

Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 2 điều 5 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02.02.2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy thì tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (thu giữ của Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H) là 15,88% và tổng tỷ lệ % của hai chất ma túy so với mức tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (mà Hoàng Kim Trường G mua bán) là 73,67%.

Tại Bản kết luận điều tra số: 252/BKL-CSMT ngày 15.6.2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Hoàng Kim Trường G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số: 59/CT-VKS-ST ngày 30.6.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà truy tố Hoàng Kim Trường G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều

255 Bộ luật Hình sự và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Đà Nẵng thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H như Cáo trạng số: 59/CT-VKS-ST ngày 30.6.2025 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Kim Trường G từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù và xử phạt bổ sung số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Anh H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Anh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- Tịch thu và tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G, N (chứa mẫu hoàn trả sau giám định); 01 đĩa bằng sứ; 01 thẻ nhựa Ngân hàng VIB; 01 loa nhãn hiệu JBL Charger 5 màu trắng xám; 01 tai nghe không dây màu đen có chữ Ulisten; 01 sim số: 0705.440.705 và 01 sim số: 0777.096.444.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số Imei: 868174063916088 (thu giữ của Hoàng Kim Trường G); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu đen, số seri: 354773162375384 (thu giữ của Trương Anh Hùng); 01 ống

hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (được niêm phong ký hiệu N1);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Nam 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu xám, số seri: 354689822186989, gắn sin số: 0971.135.678. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Hoàng Kim Trường G nộp lại số tiền dùng vào việc phạm tội là 2.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Lời nói sau cùng:

Các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đều nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ được dùng làm căn cứ để giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy hồ sơ vụ án đã thu thập đầy đủ lời khai cũng như yêu cầu của những người này và việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với các bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về hành vi phạm tội:

[3.1] Đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Kim Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị cáo Trương Anh H; phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 16.01.2025 đến ngày 17.01.2025, tại khu vực ngã ba đường An Đồn 5 - Lê Ninh, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (nay là phường An Hải, thành phố Đà Nẵng). Hoàng Kim Trường G đã bán cho Trương

Anh H 0,959 gam ma túy loại Ketamine cùng 0,554 gam ma túy loại MDMA và tàng trữ 0,643 gam ma túy loại Ketamine cùng 2,729 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời và đã nhận của Trương Anh H số tiền 2.500.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Kim Trường G đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* với tình tiết định khung *"Phạm tội 02 lần trở lên"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 30.6.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3.2] Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H.

[3.2.1] Về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Kim Trường G; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 17.01.2025, tại Phòng 202 - Căn hộ Everest tại Lô 10, đường An Đồn 5, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đã có hành vi cùng tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại MDMA và Ketamine. Trong đó, Trương Anh H là người liên hệ, trả tiền mua mua túy; Nguyễn Hoàng N là người chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đã phạm vào tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 30.6.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3.2.2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy:

Sau khi mua được ma túy của Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N cùng Trương Anh H sử dụng không hết và đi ngủ vào khoảng 02 giờ sáng ngày 17.01.2025. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi bị kiểm tra Nguyễn Hoàng N đã có hành vi cất giấu 0,959 gam ma túy loại Ketamine và 0,554 gam ma túy loại MDMA còn lại vào khay nhựa để trên bàn cạnh giường ngủ tại Phòng 202 - Căn hộ Everest tại Lô 10, đường An Đồn 5, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Trương Anh H biết việc Nguyễn Hoàng N cất giấu ma túy và không có ý kiến. Số ma túy mà Nguyễn Hoàng N đã cất giấu do Trương Anh H mua về và các bị cáo đều khai nhận mục đích là để sử dụng tiếp cho lần sau. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản

1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 30.6.2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hậu quả của hành vi phạm tội: Các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Khung hình phạt mà mỗi bị cáo bị truy tố, xét xử có mức án đến tờ 01 năm đến 05 năm tù; từ 02 năm đến 07 năm tù và từ 07 năm đến 15 năm tù nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, rất nghiêm trọng không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H đều có nhân thân tốt thể hiện ở việc chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Ngoài ra, bị cáo đã có thời gian tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Quá trình lao động công tác, bị cáo có thành tích xuất sắc trong trào *"Vì an ninh Tổ quốc"* và phong trào *"Hiến máu tình nguyện"* trong thời gian từ năm 2020 đến năm 2024, được các cơ quan có thẩm quyền tặng Giấy khen. Ngoài ra, bị cáo từng có thời gian tham gia nghĩa vụ trong ngành Công an; gia đình có công cách mạng; có ông nội và cha đẻ được tặng thưởng nhiều huân, huy chương trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

- Đối với bị cáo Trương Anh H: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Bị cáo từng có thời gian tham gia nghĩa vụ quân

sự; gia đình có công cách mạng, có ông nội và ông ngoại được tặng thưởng huân chương trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo nói riêng đồng thời cũng để răn đe, phòng chống tội phạm nói chung.

- Đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thuộc tình tiết định khung *"Phạm tội 02 lần trở lên"* nên cần phải xử phạt mức án ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H: Bị cáo Nguyễn Hoàng N là người khởi xướng việc sử dụng ma túy, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, cất giấu ma túy còn bị cáo Trương Anh H là người liên hệ mua, trả tiền mua ma túy và xào ma túy để cùng nhau sử dụng. Bị cáo Nguyễn Hoàng N có vai trò tích cực hơn nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn so với bị cáo Trương Anh H nên xử phạt hai bị cáo mức án tương đương nhau, ở mức khởi điểm và trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với mỗi tội mà các bị cáo bị truy tố, xét xử.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 251 và 255 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng; 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng; cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc cấm làm công việc nhất định từ một đến năm năm, phạt quản chế, cấm cư trú từ một đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Xét tính chất hậu quả của hành vi tàng trữ, tổ chức sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy cũng như điều kiện, hoàn cảnh của mỗi bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu G, N (chứa mẫu hoàn trả sau giám định); 01 đĩa bằng sứ; 01 thẻ nhựa Ngân hàng VIB; 01 loa nhãn hiệu JBL Charger 5 màu trắng xám; 01 tai nghe không dây màu đen có chữ Ulisten. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành và vật sử dụng vào việc phạm tội, có giá trị không đáng kể nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số Imei: 868174063916088, gắn sim số: 0705.440.705 (thu giữ của Hoàng Kim Trường G); 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu đen, số seri: 354773162375384, gắn sim số: 0777.096.444 (thu giữ của Trương Anh H); 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (bì niêm phong ký hiệu N1). Đây là tài sản dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Riêng sim số: 0705.440.705 và sim số: 0777.096.444 gắn kèm theo các điện thoại nói trên được tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu xám, số seri: 354689822186989, gắn sim số: 0971.135.678. Tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng N. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Airblade, BKS: 43C1-622.47, số khung: RLHJF6302FZ353023, số máy: JF63E1353064. Quá trình điều tra xác định được, BKS: 43C1-622.47 của xe mô tô hiệu Vision thuộc sở hữu của ông Nguyễn Bá L nhưng đã bán lại cho người tên L (không xác định được lai lịch). Còn xe mô tô hiệu Airblade, số khung: RLHJF6302FZ353023, số máy: JF63E1353064 có BKS: 43F1 -270.23 do ông Lê Văn T đứng tên sở hữu nhưng chưa xác định được người này tại địa chỉ theo như thông tin đăng ký xe. Theo ông Hoàng Dương M (chủ quán Intrernet), chiếc xe nói trên được khách chơi để lại do thiếu tiền và không quay lại lấy. Ông Hoàng Dương M cho Hoàng Kim Trường G mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy. Hiện nay chưa xác định được nguồn gốc cũng như chủ sở hữu của chiếc xe nói trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[11] Về biện pháp tư pháp: Trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy, Hoàng Kim Trường G đã nhận của Trương Anh H số tiền 2.500.000 đồng. Đây là tiền khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội nên Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hoàng Kim Trường G nộp lại số tiền này để sung quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Ngoài ra:

Đối với đối tượng tên "Rô" là người bán ma túy cho Hoàng Kim Trường G hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên cần tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Đinh Văn Ng là chủ sở hữu Căn hộ Everest tại Lô 10, đường An Đồn 5, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng; bà Lê Thị Thủy Tr là người thuê và quản lý Phòng 202 - Căn hộ Everest; bà Lê Thị Thùy Tr ngủ lại tại căn hộ cùng bà Lê Thị Thủy Trân trong thời gian Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H mua ma túy về đây sử dụng. Tuy nhiên, những người này không biết và không tham gia vào hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Kim Trường G phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt:

2.1 Đối với bị cáo Hoàng Kim Trường G:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Kim Trường G 07 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17.01.2025). Xử phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2.2 Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 02 năm tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng N phải chấp hành hình phạt tù chung là 03 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17.01.2025).

2.3 Đối với bị cáo Trương Anh H:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Anh H 02 năm tù.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Anh H 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trương Anh H phải chấp hành hình phạt tù chung là 03 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 17.01.2025).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy đối với 02 bì niêm phong ký hiệu G, N (chứa mẫu hoàn trả sau giám định); 01 đĩa bằng sứ; 01 thẻ nhựa Ngân hàng VIB; 01 loa nhãn hiệu JBL Charger 5 màu trắng xám; 01 tai nghe không dây màu đen có chữ Ulisten; 01 sim điện thoại số: 0705.440.705 và 01 sim điện thoại số 0777.096.444.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, số Imei: 868174063916088 (thu giữ của Hoàng Kim Trường G); 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu đen, số seri: 354773162375384 (thu giữ của Trương Anh H); 01 ống hút được cuốn từ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (bì niêm phong ký hiệu N1).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15 promax, màu xám, số seri: 354689822186989, gắn sim số: 0971.135.678. Tuy nhiên cần tiếp tục quy trữ tài sản này để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ thi hành án.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 08 năm 2025.

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Hoàng Kim Trường G phải nộp lại số tiền 2.500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo Hoàng Kim Trường G, Nguyễn Hoàng N và Trương Anh H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan THA Hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 2 - Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Văn Diện